

1. Mô tả học phần:

Vai trò, vị trí học phần

Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành và là môn học tự chọn trong chương trình đào tạo trình độ Thạc sĩ ngành Giáo dục học.

Kiến thức sẽ trang bị cho học viên:

Học phần ỨNG DỤNG THỐNG KÊ TRONG NGHIÊN CỨU GIÁO DỤC cung cấp cho học viên những hiểu biết ở mức nâng cao về thống kê ứng dụng trong lĩnh vực giáo dục và xã hội. Trong đó chú trọng kỹ năng thực hiện một số nghiên cứu khoa học đơn giản có định hướng áp dụng mô hình thống kê, biết cách sử dụng và giải thích được ý nghĩa kết quả của số liệu sau khi phân tích. Học viên cần được sự trợ giúp của máy tính (computer) để đạt hiệu quả học tập được cao. Phần mềm đề nghị sử dụng là Microsoft Excel hoặc SPSS for Windows, version 13.0.

Quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo:

- **Môn học tiên quyết:** Không
- **Các môn học trước:** Phương pháp nghiên cứu khoa học

2. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong môn học này, học viên có thể:

- Thực hiện được các tính toán thống kê mô tả phù hợp với tính chất của vấn đề và nội dung nghiên cứu
- Thực hiện các phép kiểm nghiệm giả thuyết thống kê phù hợp.

- Phân tích, giải thích và trình bày kết quả thống kê theo yêu cầu nghiên cứu đảm bảo tính chính xác, trung thực

3. Nội dung học phần:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học		
	Thời lượng (Số tiết)	Lý thuyết	Thực hành
<p>Chương 1: Ôn tập phần thống kê căn bản</p> <ol style="list-style-type: none"> Nhắc lại các loại thang đo và loại dữ kiện thống kê tương ứng (dữ kiện định tính, định lượng, bán định lượng, thứ hạng). Nhắc lại các số thống kê thường dùng trong nghiên cứu giáo dục (Tỉ lệ %, Mean, SD, các hệ số tương quan). Ôn cách dùng một số kiểm nghiệm thống kê căn bản (t-test, one way ANOVA, Chi-square, vv..). Làm các bài tập. 	8	5	3
<p>Chương 2: Tương quan và hồi qui</p> <ol style="list-style-type: none"> Công dụng của tương quan nhị biến và hồi qui trong nghiên cứu khoa học. Mô hình sử dụng tương quan bội và phương trình hồi qui bội. Ứng dụng của vài hệ số tương quan khác (nhị phân, điểm nhị phân, nhị phương, hệ số Cramer's V, Phi). Thực hành: Thực hiện các bài tập ứng dụng về tương quan và hồi qui và giải thích ý nghĩa. 	7	4	3
<p>Chương 3: Các mô thức nghiên cứu với ANOVA.</p>	6	3	3

<p>1. Mô thức với 1 biến phụ thuộc (univariate) và 2 biến độc lập (Two way ANOVA).</p> <p>2. Mô thức với hơn 1 biến phụ thuộc (multivariate) và nhiều biến độc lập (MANOVA).</p> <p>3. Mô thức với trường hợp đo lường nhiều lần liên tiếp (Repeated measure).</p> <p>4. Thực hành: phân tích, giải thích kết quả</p>			
<p>Chương 4: Kiểm nghiệm phi thông số</p> <p>1. Kiểm nghiệm với 1 mẫu.</p> <p>2. Kiểm nghiệm với 2 mẫu độc lập.</p> <p>3. Kiểm nghiệm với 2 mẫu liên hệ.</p> <p>4. Kiểm nghiệm nhiều hơn 2 mẫu độc lập(Kruskal-Wallis H).</p>	6	3	3
<p>Chương 5: Một số ứng dụng trên dụng cụ đo.</p> <p>1. Tính tin cậy của một thang đo và việc định lượng độ tin cậy (hệ số tin cậy Alpha Cronbach).</p> <p>2. Phân tích yếu tố (factor analysis, dùng với một thang thái độ, một bài test).</p> <p>3. Thực hành: Tính và giải thích kết quả thu được.</p>	2	2	0
Ôn tập	1	1	0

4. Phần tài liệu tham khảo:

a. Tài liệu học tập chính

A. Tiếng Việt:

1. Lê Minh Tiến (2003). Phương pháp thống kê trong nghiên cứu xã hội (Xã hội học, Tâm lý học, Giáo dục học). Nhà XB Trẻ.

2. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2005). Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS. Nhà XB Thống kê.

3. Đỗ Văn Thắng, Phan Thành Huân (2003). Giáo trình SPSS (dành cho sinh viên khối ngành khoa học xã hội và nhân văn). Nhà XB Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

b. Tài liệu tham khảo

Tiếng Anh:

4. Mario F. Triola (1993). Elementary Statistics. Addison-Wesley Publishing Company, Fifth Edition.

5. John E. Freund (1988). Modern Elementary Statistics. Prentice-Hall, Seventh Edition.

6. Robert B. McCall. Fundamental Statistics For Behavioral Sciences. Harcourt Brace Jovanovich, Fifth Edition.

7. Joseph F. Hair, Jr. Rolph E. Anderson, Ronald L. Tatham (1990). Multivariate Data Analysis (with Readings). Maxwell MacMillan International Editions, Second Edition.

5. Phương pháp đánh giá học phần:

a. - Thang điểm: 10

b. - Nội dung đánh giá:

STT	Nội dung	Tỉ lệ (%)
1	Dự lớp và thực hiện bài tập tại lớp	02
2	Bài kiểm tra giữa kỳ	03
3	Kiểm tra cuối kỳ	05
Tổng		10

**Thủ trưởng cơ sở thẩm định
chương trình đào tạo
(Ký tên, đóng dấu)**

**Thủ trưởng cơ sở đào tạo đề nghị
cho phép đào tạo
(Ký tên, đóng dấu)**